

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số : 74/2024/HSST
Ngày : 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Thúc;

2/ Bà Đỗ Kim Hương;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Việt Bách là Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **TRẦN THÁI P**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A V, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: phòng 104 nhà số F L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Xuân C (đã mất) và bà Bùi Thị Đ, không rõ năm sinh; Vợ: Trịnh Ngọc Phương P, sinh năm 1995; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Nhân thân: Ngày 26/11/2012 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2023;

2/ Họ và tên: **HUỖNH THANH P2**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1 Cầu X, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 1 Cầu X, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Huỳnh Văn H, sinh năm 1977 và bà Trần Thái Xuân C1, sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2023;

3/ Họ và tên: **NGUYỄN THỊ ĐAN H**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1993 tại Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 6 P, phường

C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: C Chung cư N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Nguyễn Văn T (đã mất) và bà Võ Thị Thùy D, sinh năm 1967; Chồng: Không có; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2023;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, Nguyễn Thị Đan H1 đang làm việc tại quán Ố, địa chỉ số D T, phường T, quận T thì Phạm A (chưa rõ lai lịch) gọi điện cho H1 thông qua mạng xã hội Z hỏi mua “một hộp năm” ma túy khay, H1 báo giá 4.500.000 đồng thì Phạm A đồng ý mua và nói H1 chia ra làm 2 gói, mỗi gói “25 số”. Hạ liên lạc qua zalo với Trần Thái P1 hỏi mua “hộp năm” ma túy, P1 báo với H1 chỉ còn một nửa hộp năm giá 2.000.000 đồng, H1 đồng ý và hẹn giao ma túy đến quán ốc T1, địa chỉ số D T, phường T, quận T. Lúc này Huỳnh Thanh P2 (cháu của P1) đang có mặt tại phòng thuê của P1 nên P1 lấy gói ma túy đưa cho P2 và nói với P2 cầm gói ma túy khay đem đến giao cho T1, rồi cầm 2.000.000 đồng về đưa cho P1, thì P2 đồng ý.

Sau đó, Huỳnh Thanh P2 cầm gói ma túy, rồi điều khiển xe biển số hiệu Cclick, biển số 59D2-363.97 về nhà tại địa chỉ 1 Cầu X, phường T, quận T đón bạn gái tên Bùi Khánh P3 đi ăn tối. Trên đường đi P2 chở P3 đến quán Ố, P2 đi bộ vào trong quán giao gói ma túy dạng khay cho H1 và lấy 2.000.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, H1 để gói ma túy vào bên trong gói cháo in chữ “Gấu đỏ” và bỏ vào hộp xốp màu trắng, rồi H1 đặt Grap gửi đến địa chỉ số F L - 11 - 12, phường B, quận B để giao cho Phạm Alex .

Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, anh Phạm Hải Đ1 là nhân viên chạy xe ôm công nghệ G đến nhận hàng, anh Đ1 điều khiển xe gắn máy đến đường G, phường T do nghi ngờ là ma túy nên kiểm tra thì phát hiện bên trong gói cháo “Gấu Đỏ” chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu anh Đ1 đến Công an phường T trình báo sự việc.

Đến khoảng 01 giờ ngày 16/10/2023 qua truy xét Cơ quan điều tra Công an quận T đã tiến hành đưa Nguyễn Thị Đan H1 về Công an phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T Trần Thái P1, Huỳnh Thanh P2, Nguyễn Thị Đan H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận giám định số 11539/KL-KTHS ngày 24/10/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5437g, loại Ketamine. (Bút lục: 140)

Theo kết luận giám định số 11756/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: (Bút lục: 141)

* Gói 01:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5802g, loại Ketamine.

+ 02 viên nén màu vàng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8100g, loại MDMA.

* Gói 02: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2771g, loại Ketamine.

* Vật chứng thu giữ:

- Ba (03) gói niêm phong. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên, Cán bộ điều tra Lương Minh T2, Bùi Văn P4, Nguyễn Trọng H2 và Giám định viên Phan Tấn Q, Nguyễn Xuân S. Là ma túy do Nguyễn Thị Đan H1, Huỳnh Thanh P2, Trần Thái P1 mua bán;

- Một (01) túi nylon; một (01) hộp xốp màu trắng (dạng hộp để đựng cơm); một (01) túi nylon có in chữ “Gấu đỏ”, Nguyễn Thị Đan H1 sử dụng để chứa ma túy;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 12Promax số IMEI: 357104919742576, Nguyễn Thị Đan H1 sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy;

- Một (01) điện thoại di động hiệu S1 Fold4 có số Imei: 351843261845026 của chị Nguyễn Tạ Tuyết T3 nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị T3 (Bút lục 171);

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 358547325638789, Huỳnh Thanh P2 không sử dụng việc mua bán trái phép chất ma túy;

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Click biển số 59D2 – 363.97. Qua xác minh do bà Trần Thái Xuân C1 (mẹ ruột của P2), địa chỉ 1 Cầu X, phường T, quận T đứng tên chủ sở hữu (Bút lục 148). Theo Kết luận giám định số 1464/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận Số khung, số máy không bị đục lại số (Bút lục 144). Làm việc với bà C1 được biết ngày 15/10/2023, P2 mượn xe của bà C1 đi công việc, bà C1 không biết việc P2 điều khiển xe gắn máy đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho bà C1 (bút lục 173);

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda SH biển số 59C1 – 919.19. Qua xác minh do Trần Thái P1 đứng tên chủ sở hữu (bút lục 149). Theo Kết luận giám định số 1465/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Số khung, số máy không bị đục lại số (bút lục 143). Làm việc với Trần Thái P1 được biết xe gắn máy trên do chị Trịnh Ngọc Phương P (vợ của P1) bỏ tiền ra mua nhưng P1 đứng tên chủ sở hữu. P1 và chị P không sử dụng xe gắn máy trên vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị P (bút lục 174);

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei: 358863667842040, Trần Thái P1 sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy;

- Một (01) cân điện tử hiệu MINGHENG 6S; một (01) đĩa sứ; một (01) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống; một (01) tờ giấy cứng có in chữ Thank you; một (01) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; một (01) đèn chiếu hiệu “BN”. P1 sử dụng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax số IMEI: 359481984633478 của chị Bùi Khánh P3 nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị P3 (bút lục 176);

- Một (01) xe gắn máy hiệu Honda Vario biển số 59D2 – 500.92. Qua xác minh do anh Lương Tiến T4, địa chỉ số I N, phường T, quận T đứng tên chủ sở hữu (bút lục 150). Theo Kết luận giám định số 1466/KL-KTHS ngày 07/3/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Số khung, số máy không bị đục lại số (bút lục 142), anh T4 không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh T4 (bút lục 172);

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359761975197694 của anh L Tiến Thành nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh T4 (bút lục 172);

- Một (01) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có số IMEI: 358034163431320 của chị Trần Ngân T5 nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị T5;

Hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 45/PNK ngày 05/02/2024 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 128);

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 27 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trần Thái P1, Huỳnh Thanh P2, Nguyễn Thị Đan H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như cáo trạng và đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thái P1 mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P2 mức án tù 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đan H1 mức án tù 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Đồng thời đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/10/2023, Trần Thái P1 có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thị Đan H1 tại nhà số D T, phường T, quận T với khối lượng 1,5802 gram ma túy loại Ketamine để Nguyễn Thị Đan H1 bán lại cho đối tượng nghiện thì bị phát hiện; ngoài ra Trần Thái P1 còn có hành vi chứa 0,8100 gram ma túy ở thể rắn loại MDMA và 0,2771 gram ma túy ở thể rắn loại Ketamine nhằm mục đích để mua bán trái phép chất ma túy tại phòng trọ số A, nhà số F L, phường T, quận T thì bị bắt cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với bị cáo Huỳnh Thanh P2 có hành vi giúp Trần Thái P1 giao ma túy bán cho Nguyễn Thị Đan H1 vào ngày 15/10/2023 nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm giúp sức, tội danh và điều luật được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Đối với đối tượng có tài khoản zalo Phạm A do Nguyễn Thị Đan H1 không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Bùi Khánh P3 khi đi cùng xe với Huỳnh Thanh P2 đến quán ốc T3 thì P3 đứng bên ngoài, còn P2 đi vào trong quán giao dịch ma túy với H1, ngoài ra P3 không biết hay hưởng lợi từ số tiền mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

Đối với các đối tượng Nguyễn Tạ Tuyết T3, Trần Ngọc Thanh N, Trần Ngân T5, Lương Tiến T4 có mặt tại phòng trọ của Trần Thái P1 tại thời điểm P1 giao gói ma túy cho P2 đi giao cho H1 tuy nhiên các đối tượng này không biết việc P1 bán ma túy cho H1, không liên quan đến hành vi phạm tội của P1, P2 và H1. Tuy nhiên, qua xét nghiệm kết quả dương tính với các chất ma túy và không có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã bàn giao các đối tượng để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền;

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Ngoài ra còn làm gia tăng các tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Bản thân các bị cáo nhận thức được ma túy tổng hợp là chất gây nghiện nguy hiểm, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo;

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Thái P1 giữ vai trò chính. là người bán ma túy cho các đối tượng nghiện, bị cáo P2 giữ vai trò đồng phạm giúp sức là người giao ma túy, bị cáo Đan H1 là người trung gian mua ma túy bán lại cho con nghiện nên hình phạt dành cho bị cáo P1 có phần nghiêm khắc hơn các bị cáo P2 và H1;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.;

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 (ba) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên, cán bộ điều tra Lương Minh T2, Bùi Văn P4, Nguyễn Trọng H2 và Giám định viên Phan Tấn Q, Nguyễn Xuân S là ma túy do Nguyễn Thị Đan H1, Huỳnh Thanh P2, Trần Thái P1 mua bán, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) túi nylon; một (01) hộp xốp màu trắng (dạng hộp đựng cơm); một (01) túi nylon có in chữ “Gấu đỏ” thu giữ của Nguyễn Thị Đan H1 sử dụng để chứa ma túy; 01 (một) cân điện tử hiệu MINGHENG 6S; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) tờ giấy cứng có in chữ Thank you; 01 (một) đèn chiếu hiệu “BN”, bị cáo P1 sử dụng vào việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12Promax, số IMEI: 357104919742576 thu giữ của Nguyễn Thị Đan H1 sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358547325638789 thu giữ của Huỳnh Thanh P2, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không sử dụng việc mua bán trái phép chất ma túy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358863667842040; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn

thành ống thu giữ của Trần Thái P1 sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 45/PNK ngày 05/02/2024 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) (bút lục số 128)

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Thái P1, Huỳnh Thanh P2, Nguyễn Thị Đan H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

* Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Trần Thái P1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/10/2023;

* Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Huỳnh Thanh P2 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/10/2023;

* Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Nguyễn Thị Đan H1 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/10/2023;

* Áp dụng Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu huỷ: 03 (ba) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên, cán bộ điều tra Lương Minh T2, Bùi Văn P4, Nguyễn Trọng H2 và Giám định viên Phan Tấn Q, Nguyễn Xuân S; 01 (một) túi nylon; một (01) hộp xốp màu trắng (dạng hộp để đựng cơm); một (01) túi nylon có in chữ “Gấu đỏ”; 01 (một) cân điện tử hiệu MINGHENG 6S; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) tờ giấy cứng có in chữ Thank you; 01 (một) đèn chiếu hiệu “BN”;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12Promax, số IMEI: 357104919742576; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358863667842040;

Trả cho bị cáo Huỳnh Thanh P2 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 358547325638789;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 45/PNK ngày 05/02/2024 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) (bút lục số 128)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Huỳnh Hoàng Phương